

Phụ lục VI

CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2024-CBTT

Bình Dương, ngày 29 tháng 7 năm 2024



CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần CIC39

- Mã chứng khoán: C32

- Địa chỉ: Số 45A, đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Điện thoại liên hệ: 0274.3759446

- Fax: 0274.3755605

- E-mail: cic39bd@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: *(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế).*

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/7/2024 tại đường dẫn: www.cic39.vn - Quan hệ cổ đông – Báo cáo quản trị công ty – Năm 2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Người ủy quyền công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2024 số 10/BC-HĐQT ngày 29/07/2024.

Lữ Minh Quân

CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/BC-HĐQT

Bình Dương, ngày 29 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần CIC39 (Công ty/CIC39)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 45A, đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: (0274)3759446 - Fax: (0274)3755605 - Email: cic39bd@gmail.com
- Vốn điều lệ: 150.301.450.000 đồng
- Mã chứng khoán: C32.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện từ ngày 01/4/2021.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Công ty đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ nhất vào ngày 26/04/2024. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2024	Nội dung 1: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Nội dung 2: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023. Nội dung 3: Báo cáo thường niên năm 2023. Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2024. Nội dung 5: Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2023.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>Nội dung 6: Phương án phân phối lợi nhuận về trích lập các quỹ, thù lao và chi trả cổ tức năm 2023; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.</p> <p>Nội dung 7: Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán để tiến hành soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2024.</p> <p>Nội dung 8: Sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty.</p> <p>Nội dung 9: Thông qua và ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ XV có hiệu lực từ ngày 26/04/2024.</p> <p>Nội dung 10: Thông qua và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ IV.</p> <p>Nội dung 11: Miễn nhiệm chức danh các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 không tiếp tục trúng cử nhiệm kỳ 2024-2029 kể từ ngày 26/4/2024 gồm các ông:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Trịnh Tiến Bảy - Thành viên HĐQT không điều hành – Thành viên Ủy ban Kiểm toán 2. Ông Trần Văn Bình - Thành viên HĐQT điều hành 3. Ông Bùi Tiến Đức - Thành viên HĐQT độc lập – Thành viên Ủy ban Kiểm toán 4. Ông Nguyễn Lê Văn – Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập) – Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán. <p>Nội dung 12: Kết quả trúng cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 gồm ông/bà:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Võ Văn Lĩnh, SN 01/01/1963 - Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản, Kỹ sư xây dựng cầu đường. 2. Ông Từ Vĩnh Trung, SN 15/11/1969 - Chứng chỉ hành nghề Luật sư. 3. Bà Bùi Thu Huyền, SN 18/05/1973 - Cử nhân Kế toán tài chính. 4. Ông Nguyễn Việt Đức, SN 01/12/1982 - Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ Luật, Thạc sỹ kinh tế phát triển. 5. Ông Nguyễn Văn Sáng, SN 05/07/1970 - Thạc sỹ QTKD, Cử nhân kinh tế.

II. Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập

			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Từ Vĩnh Trung	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	26/04/2024	
2	Ông Nguyễn Việt Đức	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	26/04/2024	
3	Ông Nguyễn Văn Sáng	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	26/04/2024	
4	Bà Bùi Thu Huyền	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	26/04/2024	
5	Ông Võ Văn Lĩnh	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	11/12/2008	
6	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	26/04/2018	26/04/2024
7	Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc	21/04/2017	26/04/2024
8	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	23/04/2019	26/04/2024
9	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	21/04/2022	26/04/2024

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Từ Vĩnh Trung	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Việt Đức	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Sáng	4/4	100%	
4	Bà Bùi Thu Huyền	4/4	100%	
5	Ông Võ Văn Lĩnh	6/6	100%	
6	Ông Nguyễn Lê Văn	2/2	100%	
7	Ông Trần Văn Bình	2/2	100%	
8	Ông Trịnh Tiến Bảy	1/2	50%	Bận công tác
9	Ông Bùi Tiến Đức	2/2	100%	

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, trong 6 tháng đầu năm 2024, HĐQT Công ty đã tổ chức thực hiện 6 phiên họp theo sự triệu tập của Chủ tịch HĐQT (gồm 3 phiên họp trực tiếp và 3 phiên lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản),

có sự tham gia của Tổng Giám đốc điều hành Công ty nhằm trao đổi, thảo luận, quyết định các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT và kịp thời ban hành 12 Nghị quyết để triển khai cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (TGD):

HĐQT cũng đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn Ban TGD tại các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của HĐQT, qua báo cáo định kỳ hàng tháng, qua trao đổi thư điện tử, điện thoại và tiếp xúc trực tiếp, trực tuyến về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp và kịp thời.

Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 về doanh thu thực hiện 354.440 triệu đồng đạt 54,4% kế hoạch năm, tăng 61% so cùng kỳ năm 2023 (thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 220.115 triệu đồng). Lợi nhuận sau thuế TNDN 6.584 triệu đồng đạt 42,2% kế hoạch năm, tăng 6,8% so cùng kỳ năm 2023 (LNST 6 tháng đầu năm 2023 là 6.166 triệu đồng).

Trong kỳ, công tác tiếp thị đấu thầu lĩnh vực xây lắp gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn công hạn chế và cạnh tranh gay gắt, 6 tháng đầu năm 2024 chưa trúng thầu được công trình nào, chủ yếu thi công các công trình chuyển tiếp của năm 2023 do vướng mặt bằng thi công và thiếu nhân lực nên doanh thu chỉ đạt 47.022 triệu đồng, đạt 24% kế hoạch năm. Trong kỳ ghi nhận doanh thu ở lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng đạt 184.965 triệu đồng, đạt 95% kế hoạch năm; công bê tông đạt 101.743 triệu đồng đạt 51% kế hoạch năm... Về cơ cấu doanh thu 6 tháng đầu năm 2024: Kinh doanh VLXD chiếm 49%, Công bê tông chiếm 29%, Xây lắp chiếm 13%, Gia công chế biến đá xây dựng chiếm 6%, Gạch bê tông không nung chiếm 2% và lĩnh vực khác chiếm 1%.

Tình hình đầu tư và thực hiện dự án 6 tháng đầu năm là 1.580 triệu đồng, đạt 3,1% kế hoạch năm. Trong đó, đầu tư xây dựng cơ bản 1.245 triệu đồng; đầu tư máy móc, thiết bị là 335 triệu đồng; đầu tư tài chính và dự án chưa thực hiện.

Tình hình nhân sự trong 6 tháng đầu năm 2024 số lao động đầu kỳ 220 người, cuối kỳ 210 người, tăng 26 lao động và giảm 36 lao động. Số lượng lao động giảm 10 lao động cần phải bổ sung lao động chủ yếu cho XN Công bê tông. Thu nhập bình quân đầu người 6 tháng đầu năm 2024 là 13,7 triệu đồng/người/tháng, đạt 80,6% so với kế hoạch là 17 triệu đồng/người/tháng.

HĐQT cũng đã giám sát việc thực hiện công bố thông tin (CBTT) định kỳ, bất thường và theo yêu cầu của Công ty kịp thời đúng quy định. Website của Công ty có chuyên mục riêng về Quan hệ cổ đông (nhà đầu tư) và đăng tải đầy đủ thông tin cho nhà đầu tư dễ dàng tìm kiếm và tiếp cận thông tin. Công ty cũng đã phối hợp cùng Công đoàn Công ty tổ chức Hội nghị Đại biểu người lao động năm 2024 vào ngày 30/01/2024 và ký kết thỏa ước lao động tập thể, khen thưởng, phát động thi đua và ký kết giao ước thi đua...

Qua hoạt động giám sát, Ban TGD điều hành thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp. Các chủ trương, định hướng, chỉ đạo của HĐQT đưa ra được Ban TGD triển khai đầy đủ, kịp thời, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
1	01/NQ-HĐQT	22/02/2024	Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
2	02/NQ-HĐQT	22/02/2024	Kế hoạch và thành lập Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
3	03/NQ-HĐQT	29/03/2024	Tài liệu và các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
4	04/NQ-HĐQT	29/03/2024	- Cử người đại diện theo ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 CTCP Miền Đông (MDC). - Đề cử ứng viên bầu HĐQT CTCP Miền Đông nhiệm kỳ 2024-2029.
5	05/NQ-HĐQT	26/04/2024	- Bầu ông Từ Vĩnh Trung, sinh năm 1969 giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT CTCP CIC39 nhiệm kỳ 2024-2029 kể từ ngày 26/04/2024. - Bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán (UBKT) và các thành viên UBKT gồm các ông/bà: (1). Ông Nguyễn Việt Đức – Thành viên HĐQT độc lập: Chủ tịch UBKT. (2). Ông Nguyễn Văn Sáng – Thành viên HĐQT độc lập: Thành viên UBKT. (3). Bà Bùi Thu Huyền – Thành viên HĐQT không điều hành: Thành viên UBKT. Thời hạn bổ nhiệm Chủ tịch UBKT và các thành viên UBKT là 05 năm và có hiệu lực từ ngày 26/4/2024.
6	06/NQ-HĐQT	09/05/2024	Phân phối thù lao các thành viên HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty theo quyết định Đại hội đồng cổ đông hàng năm...
7	07/NQ-HĐQT	09/05/2024	- Cử người đại diện theo ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA). - Đề cử ứng viên bầu bổ sung HĐQT của TDCLA.
8	08/NQ-HĐQT	09/05/2024	Lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2024 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
9	09/NQ-HĐQT	09/05/2024	Thông qua chủ trương chấp thuận ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch và các phụ lục hợp đồng (nếu có) giữa CIC39 với các công ty con, công ty liên kết và người có liên quan theo quy định tại khoản 23 Điều 4 và Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020; khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2019; điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều lệ CIC39 trong khung hạn mức HĐQT giao. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu hoạt động kinh doanh của CIC39 toàn quyền quyết định ký kết, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các điều kiện, điều khoản hợp đồng, giao dịch với người có liên quan (bao gồm cả việc hủy bỏ, chấm dứt, thanh lý...) đồng thời tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu phù hợp quy định của Điều lệ CIC39, quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của CIC39. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo các hợp đồng, giao dịch đã ký với các bên có liên quan

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
			trong các kỳ họp HĐQT gần nhất hoặc theo yêu cầu của HĐQT và thể hiện đầy đủ trong Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình quản trị Công ty, Báo cáo thường niên... định kỳ theo quy định hiện hành.
10	10/NQ-HĐQT	16/05/2024	Cử bổ sung thêm người đại diện theo ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA).
11	11/NQ-HĐQT	22/05/2024	Chấp thuận chủ trương vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Bình Dương với khung hạn mức đề nghị Ngân hàng cấp là 40 tỷ đồng.
12	12/NQ-HĐQT	22/05/2024	Chấp thuận chủ trương vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Bình Dương với khung hạn mức đề nghị Ngân hàng cấp là 480 tỷ đồng

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	26/02/2024	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ TN 2024.
2	02/QĐ-HĐQT	09/05/2024	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 4.

III. Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

Công ty đã áp dụng mô hình Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT từ ngày 26/04/2018 và thành lập Tiểu ban Chính sách phát triển; Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng, pháp lý để hỗ trợ các hoạt động của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT. Đến ngày 01/4/2021 HĐQT đổi tên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thành Ủy ban Kiểm toán và thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ, đồng thời giải thể 2 Tiểu ban nói trên do quy mô hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và giao nhiệm vụ cho TGD thay thế 2 Tiểu ban này để tham mưu và báo cáo cho HĐQT.

Trong kỳ, UBKT đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của UBKT, tiến hành giám sát, rà soát, theo dõi, đánh giá, kiến nghị, yêu cầu... các nội dung thuộc quyền và nghĩa vụ của UBKT để đảm bảo việc tuân thủ các định hướng và nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

1. Thông tin về thành viên UBKT:

Stt	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Việt Đức (thành viên HĐQT độc lập)	Chủ tịch UBKT	26/04/2024	Cử nhân kinh tế, thạc sỹ luật, thạc sỹ kinh tế phát triển

2	Ông Nguyễn Văn Sáng (thành viên HĐQT độc lập)	Thành viên UBKT	26/04/2024	Thạc sỹ QTKD, cử nhân kinh tế
3	Bà Bùi Thu Huyền (thành viên HĐQT không điều hành)	Thành viên UBKT	26/04/2024	Cử nhân kế toán tài chính
4	Ông Nguyễn Lê Văn (thành viên HĐQT độc lập)	Chủ tịch UBKT	01/04/2021 26/04/2024	Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán
5	Ông Trịnh Tiến Bảy (thành viên HĐQT không điều hành)	Thành viên UBKT	01/04/2021 26/04/2024	Thạc sỹ QTKD; Kỹ sư – ngành Cơ khí Thủy lợi
6	Ông Bùi Tiến Đức (thành viên HĐQT độc lập)	Thành viên UBKT	01/08/2022 26/04/2024	Thạc sỹ chuyên ngành tài chính Đại học University of Northumbria - UK

2. Cuộc họp của UBKT:

Stt	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Việt Đức	1/1	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Sáng	1/1	100%	100%	
3	Bà Bùi Thu Huyền	1/1	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Lê Văn	1/1	100%	100%	
5	Ông Trịnh Tiến Bảy	0/1	0%	0%	Bận công tác
6	Ông Bùi Tiến Đức	1/1	100%	100%	

Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBKT đã tổ chức 2 cuộc họp và biểu quyết thông qua các nội dung về Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024, về Danh mục rủi ro theo chuyên đề kiểm toán của các phòng nghiệp vụ, các công trình, xí nghiệp trực thuộc Công ty đảm bảo các rủi ro trong từng lĩnh vực hoạt động được giám sát và các quy trình, quy định được tuân thủ; thông qua Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong UBKT và báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; kiến nghị Danh sách các công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với các công ty kiểm toán để HĐQT thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; rà soát các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ; xem xét các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, Tổng giám đốc và người điều hành khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của UBKT; thông qua và trình HĐQT các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với HĐQT các giải pháp

xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty... và tổ chức các cuộc họp khác theo chủ đề riêng biệt với sự tham gia của các thành viên có liên quan.

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông:

3.1. Kết quả giám sát đối với HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình trong việc duy trì hoạt động và tổ chức các cuộc họp, tiến hành biểu quyết thông qua các quyết định phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tiếp, trực tuyến và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các định hướng, chiến lược và chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát thường xuyên đối với các hoạt động của Công ty để Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện phù hợp với quy định, chính sách của Công ty.

Số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 5 người. Trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập, 2 thành viên HĐQT không điều hành và 1 thành viên HĐQT điều hành. Chủ HĐQT là thành viên HĐQT không điều hành, Chủ tịch UBKT là thành viên HĐQT độc lập; thành viên UBKT đều là thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành. Không có thành viên HĐQT nào nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT của hơn 5 Công ty khác. HĐQT cũng đã bổ nhiệm Thư ký Công ty từ ngày 15/12/2008 và bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty từ ngày 28/8/2017 để hỗ trợ cho HĐQT thực hiện vai trò của mình hiệu quả hơn. Các thành viên HĐQT, Ban TGD, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty đều có Chứng chỉ Quản trị công ty do UBCKNN cấp và tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về quản trị công ty do UBCKNN, SGDHCM và các CTCK tổ chức.

3.2. Kết quả giám sát đối với Ban TGD điều hành và cổ đông:

- Kết quả giám sát đối với Báo cáo tài chính (BCTC), tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty:

Qua giám sát tính trung thực BCTC của Công ty trước khi công bố chính thức ra bên ngoài liên quan đến kết quả tài chính. Công ty đã thực hiện lập và công bố thông tin BCTC phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và theo các quy định của pháp lệnh hiện hành; tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan công tác kế toán, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý. Trong kỳ, UBKT không phát hiện giao dịch bất thường nào liên quan các giao dịch mua bán hàng hóa, tài sản, góp vốn, chia cổ tức... cũng như không có thay đổi nào về chế độ kế toán, chính sách thuế có tác động đến tình hình lập và báo cáo tài chính đã công bố. Tình hình thanh toán, trích nộp các khoản nghĩa vụ Nhà nước được đảm bảo... Qua theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, UBKT thống nhất số liệu trên BCTC năm 2023 đã được kiểm toán, BCTC Quý I và Quý II năm 2024, của Ban điều hành.

UBKT cũng đã thực hiện soát xét tổng thể hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty thông qua việc yêu cầu Công ty cung cấp hồ sơ, giải trình nội dung liên quan qua các đợt như sau:

Đợt yêu cầu ngày 08/05/2024, UBKT đề nghị Công ty cung cấp hồ sơ, chứng từ về nhân sự bao gồm: chi tiết mô hình tổ chức, hồ sơ cá nhân lãnh đạo từ cấp phó phòng trở lên; về công nghệ thông tin: hệ thống phần mềm đang sử dụng, kế hoạch kiểm tra phân quyền admin hệ thống; về Kinh doanh: kế hoạch kinh doanh chi tiết năm 2024, kế hoạch, giải pháp và mục tiêu; về kinh doanh hoạt động thuê ngoài gồm: các hợp đồng thuê từ 100 triệu đồng đang có hiệu lực, các hợp đồng cung cấp có giá vốn trên 100 triệu đồng; về hoạt

động kinh doanh, tài sản, nợ gồm: hồ sơ pháp lý, hợp đồng, các khoản đầu tư, cho thuê, chứng khoán, bất động sản, nợ ngắn hạn, dài hạn có giá trị từ 100 triệu đồng; về quy chế hoạt động: các quy chế, quyết định về khen thưởng, bổ nhiệm còn hiệu lực thi hành.

Đợt yêu cầu ngày 10/06/2024, UBKT đã đi thực tế khảo sát các khu đất, nhà xưởng của Công ty đồng thời yêu cầu cung cấp các hồ sơ chứng từ và báo cáo các hoạt động đầu tư, liên kết, công ty con đồng thời đánh giá hiệu quả các hoạt động này; về hoạt động tài chính yêu cầu cung cấp và giải trình các khoản nợ phải thu/phải trả có giá trị từ 100 triệu đồng đến ngày 31/05/2024, phương án xử lý các khoản công nợ phải thu quá 6 tháng; soát xét danh sách cổ đông.

Đợt yêu cầu ngày 25/06/2024, UBKT đề nghị Công ty cung cấp giải trình kế hoạch sử dụng, khai thác tài sản bất động sản của Công ty như: Khu đất 5.472,31m² (gồm 49 nền) của dự án khu dân cư Nguyễn Văn Tiết thuộc phường Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương; Khu đất 9,14 héc-ta tại xã Tam Lập, Phú Giáo, Bình Dương nằm trong quy hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; Khu đất 12 héc-ta tại xã Tân Lập, Đồng Phú, Bình Phước nằm trong khu quy hoạch khai thác khoáng sản; khu đất 12,04 héc-ta tại xã Tân Mỹ, Bắc Tân Uyên, Bình Dương; Khu đất 1,2 héc-ta làm XN Gạch bê tông tại phường Thuận Giao, Thuận An, Bình Dương. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: KQKD 6 tháng đầu năm 2024, kế hoạch kinh doanh quý 3 và 6 tháng cuối năm 2024; về các khoản phải thu/phải trả: Danh sách và giải trình các khoản phải thu/phải trả từ 100 triệu đồng, phương án xử lý các khoản nợ quá 6 tháng; giải trình các khoản công nợ trích lập dự phòng, kế hoạch cụ thể thu hồi công nợ các công ty liên kết; giải trình về khoản đầu tư và tính hiệu quả của các công ty liên kết...

3.2. Kiến nghị của UB Kiểm toán:

- Nợ phải thu đến cuối tháng 6/2024 là 167 tỷ đồng, Công ty cần tăng cường thu hồi nợ, tìm hiểu tình hình kinh doanh, năng lực tài chính của khách hàng trước khi giao dịch mua bán. Đánh giá lại khách hàng để áp dụng hạn mức công nợ cho phù hợp.

- Các khoản tạm ứng đến cuối tháng 6/2024 là 69,5 tỷ đồng, trong đó tạm ứng mua đất cho Công ty là 67 tỷ đồng. Công ty cần có kế hoạch cụ thể để giải trừ các khoản tạm ứng này tránh rủi ro cho Công ty.

- Chọn thời điểm thị trường tốt bán tất toán danh mục cổ phiếu thu hồi vốn để tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT, TGD và các Cổ đông của Công ty luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của Công ty và vì lợi ích của cổ đông. UBKT tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến, trao đổi các nội dung được thảo luận trong phiên họp; được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời tất cả các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho hoạt động của UBKT; các khuyến nghị, đề xuất của UBKT được HĐQT xem xét chỉ đạo Ban TGD thực hiện nghiêm túc. Chủ tịch và các thành viên UBKT, cũng đồng thời là thành viên HĐQT nên rất thuận lợi trong hoạt động phối hợp, cùng với sự hỗ trợ, phối hợp, tương tác của Ban điều hành và các cấp quản lý vận hành khác của Công ty thường xuyên trao đổi, nắm bắt sâu hơn về tình hình hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty để kịp thời có các giải pháp và kế hoạch hành động phù hợp.

5. Hoạt động khác của UBKT (nếu có): Không có.**IV. Ban điều hành:**

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Văn Lĩnh – Tổng Giám đốc	01/01/1963	Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản; Kỹ sư xây dựng cầu đường	11/12/2008
2	Ông Trần Văn Bình – Phó Tổng Giám đốc	20/12/1965	Cử nhân kinh tế	10/05/2014

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Hiếu	15/06/1982	Cử nhân Kinh tế - chuyên ngành Kế toán kiểm toán	10/05/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty (QTCT):

Danh sách có Chứng chỉ QTCT do UBCKNN cấp:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Võ Văn Lĩnh	Thành viên HĐQT, kiêm TGD	
2	Ông Trần Văn Bình	Phó TGD	
3	Ông Nguyễn Xuân Hiếu	Kế toán trưởng	
4	Ông Lữ Minh Quân	Phụ trách QTCT	

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Từ Vĩnh Trung		Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2	Ông Nguyễn Việt Đức		Thành viên HĐQT độc lập			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
3	Ông Nguyễn Văn Sáng		Thành viên HĐQT độc lập			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
4	Bà Bùi Thu Huyền		Thành viên HĐQT không điều hành			26/04/2024		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Ông Võ Văn Lành		Thành viên HĐQT, kiêm TGD			11/12/2008		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
6	Ông Nguyễn Lê Văn		Chủ tịch HĐQT (<i>thành viên HĐQT độc lập</i>)			26/04/2018	26/04/2024	Miễn nhiệm	Người nội bộ
7	Ông Trịnh Tiên Bấy		Thành viên HĐQT không điều hành			23/04/2019	26/04/2024	Miễn nhiệm	Người nội bộ
8	Ông Bùi Tiến Đức		Thành viên HĐQT độc lập			21/04/2022	26/04/2024	Miễn nhiệm	Người nội bộ
9	Ông Trần Văn Bình		Phó TGD			10/05/2014		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
10	Ông Nguyễn Xuân Hiếu		Kế toán trưởng, kiêm TP.Tài chính			10/05/2014		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11	Lữ Minh Quân		Phụ trách QTCT, CBTT, Thư ký công ty.			10/05/2013		Bổ nhiệm	Người nội bộ
12	CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiến Phước (Tiến Phước)					11/06/2019			Công ty con của C32
13	CTCP Miền Đông (Hose: MDG)					24/11/2017			Công ty liên kết với C32
14	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)					07/11/2017			Công ty liên kết với C32
15	CTCP BOT đường Đồng Phú – Bình Dương (BOT)					25/03/2019			C32 là cổ đông lớn của BOT
16	CTCP Mạ kẽm công nghiệp Vingal – Vnsteel – (VGL – UpCOM)					06/12/2022			C32 là cổ đông lớn của VGL

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)	Công ty liên kết	1100727873, cấp ngày 21/5/2012, Sở KH&ĐT Long An	Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 09 ngày 09/05/2024 thông qua chủ trương chấp thuận ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa CIC39 với công ty liên kết dự kiến phát sinh.	<ul style="list-style-type: none"> - Bán hàng hóa cho TDCLA: 889.238.260 đồng. - Thu lãi chậm thanh toán của TDCLA: 17.297.278 đồng 	
2	CTCP Miền Đông (Hose: MDG)	Công ty liên kết	3600256545, cấp ngày 07/11/2017, Sở KH&ĐT Đồng Nai	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Năm 2024	Nghị quyết HĐQT số 09 ngày 09/05/2024 thông qua chủ trương chấp thuận ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa CIC39 với công ty liên kết dự kiến phát sinh.	<ul style="list-style-type: none"> - Bán hàng hóa cho MDC: 1.085.587.637 đồng. - Bán thành phẩm cho MDC: 20.278.247.876 đồng. - Cung cấp dịch vụ cho MDC: 207.375.168 đồng - Mua nguyên vật liệu của MDC: 16.820.808.089 đồng. - Mua dịch vụ: 196.424.343 đồng - Thu lãi chậm thanh toán của MDC: 792.834.303 đồng 	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	---------------------------------------------	---------------------	--------------------------------------------	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Xem PHỤ LỤC kèm theo)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-----	--------	------------------------------------------	------------------------------	-------------------------------------	-----------------	----------------------------	-------------------------------	---------

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Đình Tú Nhi	Vợ ông Nguyễn Lê Văn - Chủ tịch HĐQT	0	0%	101.600	0,68%	<i>Mua cổ phiếu từ ngày 13/3 đến 11/4/2024</i>

3. Các giao dịch khác của cổ đông lớn:

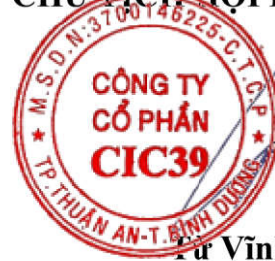
Stt	Người thực hiện giao dịch	Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Bùi Thu Huyền	26/01/2024	3.600.322	23,95%	3.600.322	24,02%	Mua cổ phiếu
2	Phạm Thị Thu Thủy	23/07/2024	1.502.100	9,99%	1.512.000	10,06%	Mua cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban TGD;
- UBKT, BP KTNB;
- Lưu VT, TK.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Tư Vĩnh Trung

Phụ lục
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 số 10/BC-HĐQT ngày 29 tháng 7 năm 2024)

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	C32	Từ Vinh Trung		Chủ tịch HĐQT Công ty (không điều hành)		CCCD		10/02/2022	CCSQLHC về TTXH		0	0	26/04/2024		Bỏ nhiệm	
1.01		Từ Thế Lộc			Bố đẻ	Không có										Đã mất
1.02		Phạm Thị Ngân			Con đẻ	Không có										Đã mất
1.03		Bùi Xuân Nhạc			Bố đẻ	Không có										Đã mất
1.04		Hoàng Thị Hải			Mẹ vợ	Không có										Trên 90 tuổi không làm giấy
1.05		Bùi Thu Huyền		Thành viên HĐQT không điều hành		CCCD		03/07/2019	CCSQLHC về TTXH		3.660.322	24.35%	26/04/2024		Bỏ nhiệm	
1.06		Từ Minh Trí			Con đẻ	CMND		13/10/2015	CA TP.HCM							
1.07		Từ Minh Duy			Con đẻ	CCCD		01/08/2022	CCSQLHC về TTXH							
1.08		Từ Minh Phú			Con đẻ	Định danh										
1.09		Từ Minh Kharg			Con đẻ	Định danh										
1.10		Từ Vinh Thăng			Anh ruột	CCCD		28/06/2022	CCSQLHC về TTXH							
1.11		Từ Thị Thanh Thủy			Chị ruột	CCCD		04/04/2023	CCSQLHC về TTXH							
1.12		Từ Vinh Lợi			Anh ruột	CCCD		06/08/2022	CCSQLHC về TTXH							
1.13		Lê Thuyết Lý			Anh rể	CCCD		28/06/2021	CCSQLHC về TTXH							
1.14		Phạm Thị Hạnh			Chị Dâu	CCCD		28/06/2022	CCSQLHC về TTXH							
1.15		Phùng kim Thoa			Chị Dâu	CCCD		11/01/2022	CCSQLHC về TTXH							
1.16		Công ty TNHH Đông Dương Sài Gòn (INDOCHINA)			Từ Vinh Trung là Giám đốc của INDOCHINA CO., LTD	GCNĐKDN		20/02/2008	Sở KH & ĐT tỉnh Long An							
2	C32	Nguyễn Việt Đức		Thành viên HĐQT độc lập		CCCD		09/09/2022	CCSQLHC về TTXH		0	0	26/04/2024		Bỏ nhiệm	
2.01		Nguyễn Quang Thưởng			Bố đẻ	CMND		05/05/2010	CA Hải Dương		0	0				
2.02		Đỗ Thị Oanh			Mẹ đẻ	CMND		05/05/2010	CA Hải Dương		0	0				
2.03		Phạm Khắc Lâm			Bố vợ	CCCD		28/06/2021	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.04		Đỗ Thị Bát			Mẹ vợ	CCCD		02/07/2021	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.05		Phạm Đỗ Tường Vy			Vợ	CCCD		26/09/2022	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.06		Nguyễn Đức Hà Anh			Con đẻ	CCCD		11/05/2022	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.07		Nguyễn Quang Minh			Con đẻ	Không có					0	0				SN 2010
2.08		Nguyễn Quang Đức Khải			Con đẻ	Không có					0	0				SN 2020

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pass port/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.09		Nguyễn Thị Hương			Chị ruột	CCCD		10/07/2021	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.10		Trần Đình Thắng			Anh rể	CCCD		10/11/2021	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.11		Nguyễn Quý Dương			Anh ruột	CCCD		01/11/2022	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.12		Vũ Thị Hiền			Chị dứa	CCCD		01/11/2022	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.13		Nguyễn Thị Hiền			Chị ruột	CCCD		28/06/2021	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.14		Nguyễn Đức Đạt			Anh rể	CCCD		11/08/2022	CCSQLHC về TTXH		0	0				
2.15		CTCP quản lý đầu tư khởi nghiệp sáng tạo việt nam (ICM)			Nguyễn Việt Đức là TGD của ICM	GCNBKDN		20/11/2017	Sở KH & ĐT TP.HCM							
3	C32	Nguyễn Văn Sáng		Thành viên HĐQT độc lập		CCCD		22/12/2021	CCSQLHC về TTXH		0	0	26/04/2024		Bổ nhiệm	
3.01		Nguyễn Hữu Lợi			Bố đẻ	Không có										Đã mất
3.02		Nguyễn Thị Thông			Mẹ đẻ	CMND		14/01/2008	CCSQLHC về TTXH							SN 1936
3.03		Ngô Đức Phương			Bố vợ	Không có										Đã mất
3.04		Đỗ Thị Anh			Mẹ vợ	CCCD		05/04/2021	CCSQLHC về TTXH							
3.05		Ngô Thị Thiên Kim			Vợ	CCCD		22/12/2021	CCSQLHC về TTXH							
3.06		Nguyễn Ngô Triều Vỹ			Con đẻ	CCCD		22/12/2021	CCSQLHC về TTXH							
3.07		Nguyễn Ngô Hoàng Kim			Con đẻ	CCCD		17/05/2021	CCSQLHC về TTXH							
3.08		Nguyễn Hữu Tài			Anh ruột	CCCD		24/04/2023	CCSQLHC về TTXH							
3.09		Chung Kim Vên			Chị dứa	CCCD		11/08/2021	CCSQLHC về TTXH							
4	C32	Bùi Thu Huyền		Thành viên HĐQT không điều hành		CCCD		03/07/2019	CCSQLHC về TTXH		3.660.322	24,35%	26/04/2024		Bổ nhiệm	
4.01		Bùi Xuân Nhac			Bố đẻ	Không có										Đã mất
4.02		Hoàng Thị Hải			Mẹ đẻ	Không có										Trên 90 tuổi không làm giấy
4.03		Từ Thế Lộc			Bố chồng	Không có										Đã mất
4.04		Phan Kim Ngân			Mẹ chồng	Không có										Đã mất
4.05		Từ Vinh Trung		Thành viên HĐQT không điều hành	Chồng	CCCD		10/02/2022	CCSQLHC về TTXH				26/04/2024		Bổ nhiệm	
4.06		Từ Minh Trí			Con đẻ	CMND		13/10/2015	CA TP.HCM							
4.07		Từ Minh Duy			Con đẻ	CCCD		01/08/2022	CCSQLHC về TTXH							
4.08		Từ Minh Phú			Con đẻ	Định danh										
4.09		Từ Minh Khang			Con đẻ	Định danh										
4.10		Bùi Quang Hưng			Anh ruột	CCCD		29/11/2021	CCSQLHC về TTXH							
4.11		Trịnh Thị Thu Phương			Chị dứa	CCCD		29/11/2021	CCSQLHC về TTXH							
4.12		Bùi Thị Hạnh			Chị ruột	Không có										
4.13		Doãn Minh			Anh rể	Không có										

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.14		Bùi Quang Hoan			Anh ruột	CCCD		20/12/2021	CCSQLHC về TTXH							
4.15		Nguyễn Thị Bạch Như			Chị dâu	CCCD		20/12/2021	CCSQLHC về TTXH							
5	C32	Võ Văn Lành		Thành viên HĐQT, kiêm TGD		CCCD		17/03/2022	Cục CS QLHC về TTXH		258.782	1,722%	11/12/2008		Bỏ nhiệm lại	
5.01		Võ Văn Hân			Bố đẻ	Không có										Đã mất
5.02		Nguyễn Thị Nang			Mẹ đẻ	Không có										Đã mất
5.03		Phạm Văn Lư			Bố vợ	Không có										Đã mất
5.04		Lê Thị Liễu			Mẹ vợ	Không có										Đã mất
5.05		Phạm Thị Hưng			Vợ	CCCD		28/06/2023	Cục CS QLHC về TTXH		0	0,00%				
5.06		Võ Thị Cẩm Hương			Con đẻ	CCCD		25/05/2022	Cục CS QLHC về TTXH		16	0,00%				
5.07		Võ Thị Xuân Phương			Con đẻ	CCCD		23/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
5.08		Võ Đức Lợi			Con đẻ	CCCD		16/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
5.09		CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)			Võ Văn Lành là thành viên HĐQT của TDCLA	GCNĐKDN		21/05/2012	Sở KH & ĐT tỉnh Long An				07/11/2017		Bỏ nhiệm	
5.10		CTCP Miền Đông (MDC)			Võ Văn Lành là Chủ tịch HĐQT CTCP Miền Đông	GCNĐKDN		07/11/2017	Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Nai				24/11/2017		Bỏ nhiệm	
5.11		CTCP BOT đường Đồng Phú – Bình Dương (BOT)			Võ Văn Lành là thành viên HĐQT CTCP BOT	GCNĐKDN		09/11/2018	Sở KH & ĐT tỉnh Bình Phước				25/03/2019		Bỏ nhiệm	
5.12		CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiến Phước (Tiến Phước)			Võ Văn Lành là Chủ tịch HĐQT CTCP Tiến Phước	GCNĐKDN		27/03/2019	Sở KH & ĐT tỉnh Bình Phước				11/06/2019		Bỏ nhiệm	
6	C32	Nguyễn Lê Văn		Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)		CCCD		04/06/2023	Cục CS QLHC về TTXH		0,00	0,00%	26/04/2018	26/04/2024	Miễn nhiệm	
6.01		Nguyễn Văn Toàn			Bố đẻ	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
6.02		Lê Thị Như Lệ			Mẹ đẻ	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
6.03		Nguyễn Đình Kiên			Bố vợ	Không có										Đã mất
6.04		Nguyễn Thị Mỹ Linh			Mẹ vợ	CCCD		27/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
6.05		Nguyễn Đình Tú Nhi			Vợ	CCCD		02/10/2022	Cục CS QLHC về TTXH		101.600	0,68%				
6.06		Nguyễn Thế Nhân			Con đẻ	Không có										SN 2013, còn nhớ chưa có CMND
6.07		Nguyễn Khánh Như			Con đẻ	Không có										SN 2017, còn nhớ chưa có CMND
6.08		Nguyễn Lê Uyên Vi			Em ruột	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
6.09		Nguyễn Lê Vũ			Em ruột	CCCD		14/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
6.10		Mai Quốc Phong			Em rể	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
6.11		Hồ Thị Hồng Nhung			Em dâu	CCCD		08/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6.12		CTCP Đầu tư & PT Giáo dục Đà Nẵng (Mã CK: DAD-HNX)			Nguyễn Lê Văn là thành viên HĐQT của DAD	GCNDKDN		08/06/2017	Sở GD&ĐT Đà Nẵng				26/04/2018			
7	C32	Trịnh Tiến Bày		Thành viên HĐQT không điều hành		CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH				23/04/2019	26/04/2024	Miễn nhiệm	
7.01		Trịnh Phúc Tình			Bố đẻ	CCCD		27/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.02		Trương Thị Hằng			Mẹ đẻ	CCCD		05/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.03		Đỗ Nguyễn Tích			Bố vợ	CCCD		13/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.04		Trương Thị Hòa			Mẹ vợ	CCCD		08/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.05		Đỗ Thị Bích Hào			Vợ	CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.06		Trịnh Đỗ Khang			Con đẻ	CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.07		Trịnh Yến Vân			Con đẻ	CCCD		15/08/2022	CA Đồng Nai							
7.08		Trịnh Văn Doanh			Anh ruột	CCCD		28/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.09		Trịnh Đức Phong			Anh ruột	CCCD		11/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.10		Trịnh Văn Diệm			Anh ruột	CCCD		10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.11		Trịnh Thị Oanh			Chị ruột	CCCD		13/02/2018	Cục CS QLHC về TTXH							
7.12		Trịnh Văn Toàn			Anh ruột	CCCD		29/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.13		Trịnh Quốc Toàn			Anh ruột	CCCD		12/01/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.14		Vũ Thị Xoan			Chị dâu	CCCD		08/05/2019	Cục CS QLHC về TTXH							
7.15		Nguyễn Thị Kim Sinh			Chị dâu	CCCD		01/11/2016	Cục CS QLHC về TTXH							
7.16		Trần Thị Liên			Chị dâu	CCCD		18/09/2017	Cục CS QLHC về TTXH							
7.17		Trần Văn Trọng			Anh rể	CCCD		21/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.18		Đặng Thị Thanh Bình			Chị dâu	CCCD		26/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.19		Lê Thị Song Hương			Chị dâu	CCCD		24/05/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.20		CTCP Hòa An (mã CK: DHA)			Trịnh Tiến Bày là thành viên HĐQT, kiêm TGD CTCP Hòa An	GCNDKDN		08/06/2000	Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai				23/04/2019	13/03/2023	Miễn nhiệm	
7.21		CTCP Phước Hòa FICO (FICO)			Trịnh Tiến Bày là Chủ tịch HĐQT CTCP Phước Hòa FICO	GCNDKDN		21/01/2005	SỞ KH&ĐT BR-VT				12/04/2017	13/03/2023	Miễn nhiệm	
8	C32	Bùi Tiến Đức		Thành viên HĐQT độc lập		CCCD		27/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH		0	0	21/04/2022	26/04/2024	Miễn nhiệm	
8.01		Bùi Văn Học			Bố đẻ	CCCD		27/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
8.02		Lê Thị Diễm			Mẹ đẻ	CCCD		26/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
8.03		Phạm Hồng Hải			Bố vợ	CCCD		28/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
8.04		Nguyễn Thị Thu Thâu			Mẹ vợ	CCCD		28/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
8.05		Phạm Thị Hồng Vân			Vợ	CCCD		11/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH							

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
8.06		Bùi Phương Nhã Trúc			Con đẻ	Không có										SN 2017, còn nhỏ chưa có CMND
8.07		Bùi Phương Thanh An			Con đẻ	Không có										SN 2018, còn nhỏ chưa có CMND
8.08		Bùi Tiến Thịnh			Em ruột	CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
8.09		Nguyễn Thị Bảo Xuyên			Em dâu	CCCD		22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
8.10		CTCP Tàu Cao Tốc Superdong Kiên Giang (SKG)			Bùi Tiến Đức là TV. HĐQT kiêm chủ tịch UBKT (SKG)	GCNĐKDN		18/04/2014	Ban Quản lý đầu tư phát triển đảo Phú Quốc				27/04/2023			
9	C32	Trần Văn Bình		Phó TGĐ		CCCD		09/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH		6.694	0,045%	10/05/2014		Bỏ nhiệm	
9.01		Trần Văn Đăng			Bố đẻ	Không có										Đã mất
9.02		Ngô Thị Quý			Mẹ đẻ	Không có										Đã mất
9.03		Nguyễn Ngọc Minh			Bố vợ	Không có										Đã mất
9.04		Phạm Thị Phách			Mẹ vợ	Không có										Đã mất
9.05		Nguyễn Thu Hồng			Vợ	CCCD		27/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.06		Trần Bình Trọng			Con đẻ	CCCD		08/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.07		Trần Nguyễn Hồng Phúc			Con đẻ	CCCD		08/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.08		Trần Thị Dung			Chị ruột	CCCD		08/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.09		Trần Văn Hòa			Anh ruột	CCCD		25/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.10		Trần Thị Lang			Chị ruột	CCCD		09/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.11		Trần Văn Cảnh			Em ruột	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.12		Trần Thị Vui			Em ruột	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.13		Trần Thị Đẹp			Em ruột	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.14		Trần Quang Thái			Em ruột	CCCD		14/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.15		Trần Quang Sơn			Em ruột	CCCD		05/01/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.16		Phan Thị Thu Hằng			Chị Dâu	CCCD		25/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.17		Võ Văn Nhơn			Anh rể	CMND		26/09/2009	CA Bình Dương							
9.18		Nguyễn Thị Tuyết Hạnh			Em Dâu	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
9.19		Nguyễn Tôn Hoàng			Em rể	CMND		15/10/2013	CA TP.HCM							
9.20		Hồ Thị Thu Cúc			Em Dâu	CCCD		15/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
9.21		Phan Thị Thanh Thủy			Em Dâu	CCCD		05/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
10	C32	Nguyễn Xuân Hiếu		Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính		CCCD		29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH		3.372	0,022%	10/05/2014		Bỏ nhiệm	
10.01		Nguyễn Xuân Diệu			Bố đẻ	Không có										Đã mất
10.02		Nguyễn Thị Tào			Mẹ đẻ	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
10.03		Phùng Văn Thảo			Bố vợ	CCCD		11/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
10.04		Nguyễn Thị Vân			Mẹ vợ	CCCD		11/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
10.05		Phùng Thị Kim Cương			Vợ	CCCD		29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
10.06		Nguyễn Trí Dũng			Con đẻ	Số định danh cá nhân										SN: 2011
10.07		Nguyễn Trí Nhân			Con đẻ	Số định danh cá nhân										SN:2014
10.08		Nguyễn Phúc Thịnh			Con đẻ	Số định danh cá nhân										SN:2018

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
10.09		Nguyễn Xuân Nghĩa			Em ruột	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
10.10		Nguyễn Thị Thảo			Em dâu	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
10.11		CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)			Nguyễn Xuân Hiếu là thành viên BKS CTCP TDCLA	GCNĐKDN		21/05/2012	Sở KH & ĐT tỉnh Long An				07/11/2017	24/05/2024	Miễn nhiệm	
10.12		CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiến Phước (Tiến Phước)			Nguyễn Xuân Hiếu là thành viên BKS của CTCP Tiến Phước	GCNĐKDN		07/11/2017	Sở KH&ĐT Đồng Nai				11/06/2019		Bổ nhiệm	
11	C32	Lữ Minh Quân		Người được ủy quyền CBTT	Người được ủy quyền CBTT	CCCD		23/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH				10/05/2013		Bổ nhiệm	
11.01		Lữ Văn Mười			Bố đẻ	Không có										Đã mất
11.02		Nguyễn Thị Kiều			Mẹ đẻ	CCCD		13/12/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
11.03		Trần Văn Mười			Bố vợ	Không có										Đã mất
11.04		Võ Thị Nghĩa			Mẹ vợ	Không có										Đã mất
11.05		Trần Thị Thanh Lan			Vợ	CCCD		27/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
11.06		Lữ Gia Kỳ			Con đẻ	CCCD		10/07/2023	CA Bình Dương							
11.07		Lữ Gia Kiện			Con đẻ	CCCD		27/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
11.08		Nguyễn Huỳnh Trúc Ly			Con dâu	CCCD		06/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
11.09		Lữ Kim Hằng			Chị ruột	CCCD		12/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
11.10		Từ Văn Thuận			Anh rể	CCCD		12/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
11.11		Lữ Văn Mai			Anh ruột	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
11.12		Nguyễn Thị Phương			Chị dâu	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
11.13		Lữ Văn Hoàng			Anh ruột	CMND		16/06/2006	CA Bình Dương							
11.14		Nguyễn Thị Lý			Chị dâu	CMND		10/08/2014	CA Bình Dương							
11.15		Lữ Quốc Dũng			Em ruột	CCCD		23/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
11.16		Lữ Thị Kim Hiền			Em ruột	CCCD		27/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
11.17		Hà Gia Cường			Em rể	CCCD		29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
12	C32	Công đoàn cơ sở CTCP CIC39		Tổ chức đoàn thể	Nguyễn Hoàng Diệp là Chủ tịch Công đoàn cơ sở CTCP CIC39	Giấy phép hoạt động		16/01/2009	LDLD tỉnh Bình Dương		467.310	3,109%	16/01/2009		Thành lập	
13	C32	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh CTCP CIC39		Tổ chức đoàn thể	Hồ Quế Phương là Bí thư Đoàn Thanh niên CTCP CIC39	Không có							26/03/2003		Thành lập	Thất lạc hồ sơ Quyết định thành lập